

Trong hàng đại chúng thấy vậy, bèn khen - ngợi và ca tụng, vì rằng ai ai cũng tự thấy mình ngồi trên hoa sen báu, là điều mà mình chưa từng thấy bao giờ.

Phật bèn nói với ông Xá-Lợi-Phất rằng :

— Này Xá-Lợi-Phất ! Phật độ của tôi thường-tĩnh như vậy, nhưng tại ông chưa xem thấy mà thôi. Ông phải biết rằng nếu lòng của ông tịnh, thì thấy được quốc độ này đầy - đủ công đức trang nghiêm...

Chỗ hỏi của ông, tôi xin đem sự tích trong kinh Duy - Ma trên đây làm bằng. Nhưng tôi không đồng ý với kinh văn, là chỗ nói ông Xá-Lợi-Phất, vì lòng không tịnh nên chẳng thấy được quốc độ của đức Phật Thích-Ca vẫn trong sạch. Theo ý tôi, thì ông Xá-Lợi-Phất là bậc đại đệ-tử của Phật, có lý đầu lòng lại không trong sạch. Hoặc ông giả đồ thị hiện ra như vậy, đặng phá nghi cho bậc tiểu căn chướng.

259. V. Tại sao người niệm Phật không được vãng sanh nơi khác cao hơn, như «Phương-tiện hữu-dư Tịnh-độ», «Thật-báo trang-nghiêm Tịnh-độ»... lại còn ở cõi «Phàm-thánh đồng-cư Tịnh-độ» tức là cõi thế-gian này vậy ?

Đ. Bởi vì công-phụ tu-hành kém quá, phước ít huệ mỏng, nghiệp dày, nhưng nhờ nguyện lực của Phật mà được đời nghiệp vãng-sanh, hoặc cõi Tây-phương Tịnh-độ, hoặc cõi Đông-cư Tịnh-độ.

260. V. Đời nghiệp vãng sanh là gì ?

Đ. Nghĩa là còn mang nghiệp quả trong lòng, cái khổ chưa tuyệt dứt, vô minh còn nguyên mà cũng được vãng sanh là nhờ Phật lực.

261. V. Xin cho thí-dụ về đời nghiệp vãng sanh ?

Đ. Cũng như người leo núi, cần phải bỏ hết những đồ nặng nề mang trong mình, mới nhẹ-nhàng dễ leo. Còn như dễ nguyên thì leo không nổi. Tuy vậy, nếu có cần trục của máy kéo, dầu mang bao nhiêu cũng lên được như thường, đó là nhờ động cơ chớ chẳng phải nhờ tự lực. Lại nữa, thí-dụ như tự mình bay bằng đi tới chỗ khác không được, mặc dầu chỗ ấy không xa bao nhiêu. Nhưng trái lại, nếu nhờ máy bay chở, thì dầu xa cách mấy, cũng đi tới được một cách dễ-dàng.

262. V. Phương-tiện hữu-dư Tịnh-độ là gì ? Bực nào sanh về cõi này ?

Đ. Cõi Tịnh-độ hữu-dư, cũng chưa phải là chỗ cứu cánh tuyệt đích của người tu-hành niệm Phật, cõi này còn dùng các phương-tiện để tu-hành. Người niệm Phật nào dứt hết «kiến hoặc» (sự thấy biết còn tối tăm, nên còn bị sự tối tăm mê hoặc lấy mình) và «tư hoặc» (tư-tưởng làm mê hoặc lấy mình), thì được vãng-sanh về cõi «Phương-tiện hữu-dư-độ». Cõi này là cõi của La-hán và Bích-chi-ở. Chư Phật và chư Bồ-tát thường ứng hiện cõi này để diu-dắt hàng Nhị-thừa vượt lên Đại-thừa.

263. V. Còn Thật-báo trang-nghiêm Tịnh-độ là sao ?

Đ. Ai tu-hành niệm Phật, phá được vô-minh, nhưng còn sót chút ít tình tướng thì vãng sanh về cõi Thật-báo trang-nghiêm Tịnh-độ; cõi Tịnh-độ này của các vị Bồ-tát, Phật thường ngự tại đây để dắt dẫn các hàng Bồ-tát lên địa vị Đẳng-Giác (gần kề Phật).

264. V. Cõi Thường-tịch-quang Tịnh-độ là sao ?

Đ. Người nào niệm Phật phá được nguồn gốc mê lầm, nguồn gốc bất giác tâm động, không còn vô-minh nữa, phước huệ đầy đủ, thì chứng được cõi Thường-tịch-quang Tịnh-độ, tức là thành Phật. Cõi Thường-tịch-quang là một cõi «Tự thọ dụng độ», tức là cảnh giới tu chứng của chư Phật. Còn «Tha thọ dụng độ» là cảnh giới của chư Phật thị hiện ra, để độ các vị Bồ-tát và Đẳng-giác Bồ-tát.

Chính cõi Tây-phương Tịnh-độ thuộc về «Biển hoá độ» do đức A-Di-Đà lập ra, để diu-dắt chúng-sanh mau vượt lên bực Đại-thừa bất thối và thành Phật trọn vẹn, khỏi trải ba kiếp a-tăng kỳ (ba vô số kiếp).

265. V. Theo các cõi Tịnh-độ đã kê ra trên đây, thế thì người tu về môn niệm Phật, cũng đoạn hoặc chứng chơn, như các giáo pháp của nhà Phật. Nhưng người niệm Phật chưa có trí-huệ, nhờ nhờ gì mà trau dồi thói xấu, tật hư ?

Đ. Ngoài sự niệm Phật, ăn chay, thiền-định, giác-ngộ, quán tưởng... có phương-pháp này mau hơn hết, là nhờ thiện hữu tri thức. Nếu có ai chỉ trích cái lỗi, cái xấu của mình, thì mình phải phản quan (xem lại vào trong) mà xét lại một cách vô tư và đúng đắn, coi lời chỉ trích ấy đúng chẳng. Nếu đúng thì nên công nhận và sửa đổi.

Đó là bực tối tăm, đèn huệ chưa có, soi trong nhà (thân tâm) chưa được, nên chẳng thấy bệnh tật của mình, phải nhờ thiện hữu tri thức bắt mạch cho, mới biết bệnh mà uống thuốc.

266. V. Còn người trí-huệ bực trung, trau dồi thói xấu, tật hư như thế nào ?

Đ. Người có trí-huệ bực trung, hằng dùng trí này để trau dồi, nên thói xấu, tật hư không còn hiện ra ngoài hành-vi và lời nói, nên người ngoài khó thấy, chỉ còn cái lòng sanh diệt trong tâm niệm mà thôi. Tuy vậy, tạp khí (bệnh chứng) hãy còn, chủng-tử hữu-lậu (hột giống mê lầm) có lúc xuất hiện, vì gặp duyên mạnh lối cuốn. Nhưng, nhiều khi cũng dập tắt được trong lúc bệnh mới phát.

Bực này hành-vi, cử chỉ, lời nói và tướng di, tướng đứng được oai-nghi chút đỉnh, tướng mạo hơi trang-nghiêm, không còn nói chơi, không còn trưng giỡn, biết ngăn tâm sanh, biết sợ nhân hơn sợ quả.